

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

Số: 281 /BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày 25 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác bảo quản các xe mô tô vi phạm an toàn giao thông; phòng, chống vận chuyển thuốc lá lậu bằng xe gắn máy trên Quốc lộ 91 (Từ ngày 15/12/2019 đến ngày 14/4/2020)

Căn cứ Kế hoạch số 10/KH-HĐND ngày 11/3/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tổ chức kỳ họp thứ 14, Hội đồng nhân dân tỉnh (HĐND) khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021; UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo quản các xe mô tô vi phạm an toàn giao thông (ATGT) và phòng, chống vận chuyển thuốc lá lậu bằng xe gắn máy trên Quốc lộ 91, cụ thể như sau:

I. Công tác bảo quản các xe mô tô vi phạm an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh

1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về an toàn giao thông

- Thời gian qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo ban hành nhiều văn bản chỉ đạo công tác đảm bảo TTATGT, trong đó có chỉ đạo phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về ATGT. Ngay từ đầu năm 2020 tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-ATGT ngày 02/01/2020 của Ban An toàn giao thông tỉnh về bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh năm 2020 “Đã uống rượu, bia - không lái xe”. Đồng thời chỉ đạo lực lượng chức năng ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện, trong đó có đẩy mạnh thực hiện tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về ATGT, như: Kế hoạch số 66/KH-CAT-PV01, ngày 23/01/2020 về công tác đảm bảo TTATGT năm 2020; Kế hoạch số 621/KH-CAT-PV05, ngày 04/3/2020 về tuyên truyền, phổ biến pháp luật và vận động cán bộ và nhân dân tham gia bảo đảm ANTT năm 2020; Kế hoạch số 1192/KH-CAT-PV01 ngày 21/4/2020 về phòng, chống đua xe trái phép; Công văn số 219/CAT-PV01, ngày 30/01/2020 về tiếp tục đảm bảo TTATGT cuối kỳ nghỉ tết và các lễ hội đầu xuân 2020; Công văn số 238/CAT-PV01, ngày 10/02/2020 về việc thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg, ngày 16/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia và Nghị định số 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; Công văn số 1240/CAT-PV01, ngày 24/4/2020 về việc kiểm chế TNGT đường thủy; Điện mật số 033/ĐK:HT, ngày 29/4/2020 về tăng cường đảm bảo TTATGT dịp lễ 30/4 và 01/5/2020...

- Các cấp, các ngành đã phối hợp tổ chức 528 cuộc họp dân, với 25.027 lượt người tham gia, phối hợp với các cơ quan truyền thông xây dựng 08 phòng sự, 1.190 lượt tin, bài để tuyên truyền về ANTT, trong đó có lồng ghép tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ, Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Phòng, chống tác hại của rượu,

VĂN PHÒNG HĐND TỈNH AG

Ngày: 26 / 5 / 2020
Số: 2205
Chuyển:
Lưu Hồ Sơ: ĐC UBND

ĐẾN

bia và Nghị định số 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; Nghị định số 31/2020/NĐ-CP, ngày 05/3/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2013/NĐ-CP, ngày 10/2/2013 quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính...

2. Kết quả công tác bảo quản các xe mô tô vi phạm an toàn giao thông

- Tổng số phương tiện bị tạm giữ: Công an các đơn vị, địa phương đã tạm giữ 5.218 xe mô tô vi phạm an toàn giao thông.

- Việc bố trí nơi tạm giữ phương tiện: Công an các đơn vị, địa phương có bố trí nơi tạm giữ phương tiện đảm bảo đầy đủ điều kiện về an toàn phòng, chống cháy nổ và bảo vệ môi trường, một số nơi tạm giữ phương tiện có mái che, thông thoáng; một số đơn vị do khuôn viên của đơn vị chật hẹp nên đã hợp đồng thuê nơi tạm giữ phương tiện bên ngoài (Phòng CSGT đường bộ, CATP. Long Xuyên, CATP. Châu Đốc, CAH. Chợ Mới); Công an các địa phương còn lại không thuê nơi tạm giữ phương tiện bên ngoài mà tận dụng khuôn viên của đơn vị để tạm giữ phương tiện.

- Việc phân công cán bộ quản lý, bảo quản phương tiện bị tạm giữ: Công an các đơn vị, địa phương có phân công cán bộ làm công tác này.

- Việc ghi chép, lập sổ sách, hồ sơ quản lý, bảo quản phương tiện bị tạm giữ: Công an các đơn vị, địa phương có mở sổ theo dõi ghi chép, lập hồ sơ, sổ sách quản lý phương tiện bị tạm giữ theo đúng quy định.

- Số phương tiện bị mất, hư hỏng trong thời gian tạm giữ: Số phương tiện bị mất: Không có. Số phương tiện bị hư hỏng trong thời gian tạm giữ: Một số địa phương chưa có kho tạm giữ phương tiện nên tận dụng khuôn viên của đơn vị làm nơi tạm giữ, phương tiện bị tạm giữ phải để ngoài mưa, nắng dẫn đến tình trạng phương tiện bị hư hỏng một số thiết bị bên ngoài.

- Về phí lưu kho, phí bảo quản phương tiện trong thời gian bị tạm giữ: Thực hiện theo Quyết định số 93/2016/QĐ-UBND, ngày 22/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quy định về giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh An Giang (tại các đơn vị hợp đồng thuê nơi trông giữ phương tiện vi phạm thu 10.000 đồng/01 xe mô tô/01 ngày đêm; giữ trong khuôn viên của Công an các đơn vị, địa phương không thu phí).

- Số phương tiện bị tạm giữ được trả cho người vi phạm đúng hạn 3.125 xe; số phương tiện trả trễ hạn 242 xe (nguyên nhân là do người vi phạm không đến liên hệ xử lý trong thời hạn quy định).

- Việc xử lý phương tiện quá hạn tạm giữ nhưng người vi phạm không đến nhận hoặc không xác định được người vi phạm: Tổng số 1.851 phương tiện, trong đó: Công an các đơn vị, địa phương đã tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành quyết định tịch thu 838 phương tiện chuyển Trung tâm bán đấu giá tài sản; hiện tại còn 1.013 phương tiện quá hạn đang thực hiện các thủ tục đề nghị ra quyết định tịch thu.

3. Việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, bảo quản phương tiện bị tạm giữ

- Thời gian qua, tỉnh đã chỉ đạo, yêu cầu các cơ quan chuyên môn thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, bảo quản phương tiện bị tạm giữ. Theo đó Công an tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương tăng cường rà soát, thống kê, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác quản lý, bảo quản, giải quyết phương tiện giao thông bị tạm giữ do vi phạm hành chính còn tồn đọng (Công văn số 2724/CAT-PC67, ngày 12/10/2014 v/v hướng dẫn giải quyết số phương tiện bị tạm giữ do vi phạm pháp luật về TTATGT còn tồn đọng; Công văn số 2240/CAT-PV11, ngày 21/9/2017 v/v xử lý phương tiện giao thông bị tạm giữ do vi phạm hành chính; Công văn số 2175/CAT-PC08, ngày 14/8/2019 v/v rà soát, báo cáo số lượng phương tiện giao thông bị tạm giữ do vi phạm Luật giao thông đường bộ; Công văn số 3286/CAT-PV01, ngày 18/11/2019 v/v xử lý phương tiện bị tạm giữ; Công văn số 592/CAT-PV01, ngày 02/3/2020 v/v giải quyết dứt điểm tang vật, phương tiện bị tạm giữ còn tồn đọng; Kế hoạch số 1004/KH-CAT-PC08, ngày 01/4/2020 về kiểm tra việc thi hành pháp luật của lực lượng CSGT năm 2020...).

Đầu năm 2020, Công an tỉnh cũng đã có kế hoạch tổ chức thanh tra công tác xử lý vi phạm hành chính trên lĩnh vực đảm bảo TTATGT tại 04 đơn vị: Phòng CSGT đường bộ, phòng Cảnh sát đường thủy, Công an các huyện Phú Tân và Tri Tôn (trong đó có nội dung giải quyết phương tiện giao thông vi phạm bị tạm giữ). Hiện Đoàn thanh tra của Công an tỉnh đang làm việc với phòng Cảnh sát đường thủy.

Ngoài ra, Công an các đơn vị, địa phương thường xuyên tự kiểm tra, giám sát việc tạm giữ phương tiện, như: Kiểm tra số lượng phương tiện, thời hạn phương tiện bị tạm giữ, nơi bảo quản phương tiện, tăng cường xác minh, hoàn thành thủ tục đề nghị xử lý hoặc tịch thu phương tiện khi có đủ căn cứ theo quy định của pháp luật...

4. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quản lý, bảo quản phương tiện bị tạm giữ

Hiện nay, Công an các đơn vị, địa phương tự bảo quản, quản lý các phương tiện do đơn vị ra Quyết định tạm giữ; tuy nhiên, các đơn vị có phối hợp nhịp nhàng với các cơ quan chuyên môn trong việc xác minh nguồn gốc, xác định chủng loại, giá trị phương tiện để làm căn cứ tịch thu, phối hợp chặt chẽ với Trung tâm bán đấu giá tài sản để tổ chức bán đấu giá các phương tiện đã có quyết định tịch thu của người có thẩm quyền.

5. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến quản lý, bảo quản phương tiện bị tạm giữ: Chưa phát sinh khiếu nại, tố cáo.

6. Nhận xét, đánh giá

6.1. Kết quả đạt được: UBND tỉnh đã chỉ đạo ban hành nhiều văn bản chỉ đạo công tác đảm bảo TTATGT, trong đó có chỉ đạo phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về ATGT và các quy định của pháp luật về xử lý phương tiện tạm giữ quá hạn. Các đơn vị, địa phương đều có kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc, có bố trí nơi tạm giữ phương tiện; phân công cán bộ quản lý, bảo quản phương tiện bị tạm giữ và có lập sổ sách, hồ sơ quản lý, bảo quản phương

tiện bị tạm giữ chặt chẽ; thu phí lưu kho, phí bảo quản phương tiện đúng quy định; trong thời gian tạm giữ không để bị mất phương tiện, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng hư hỏng phương tiện; thực hiện các thủ tục tịch thu phương tiện bị tạm giữ quá hạn theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;...

6.2. Những hạn chế, khó khăn. Nguyên nhân và giải pháp khắc phục

- Những khó khăn, hạn chế:

+ Trụ sở làm việc của Công an các địa phương còn khó khăn, chật hẹp, một số địa phương chưa có kho tạm giữ phương tiện nên tận dụng khuôn viên của đơn vị làm nơi tạm giữ, phương tiện bị tạm giữ phải để ngoài mưa, nắng dẫn đến tình trạng phương tiện bị hư hỏng một số thiết bị bên ngoài và giảm giá trị khi tịch thu, hóa giá.

+ Để hoàn chỉnh hồ sơ tịch thu phương tiện vi phạm theo Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành phải mất khá nhiều thời gian (từ 03 đến 04 tháng), bao gồm các bước như: Mời người vi phạm đến giải quyết; thông báo cho chủ phương tiện hoặc người sở hữu hợp pháp; thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng cho người đứng tên chủ sở hữu phương tiện; tiến hành giám định số khung, số máy; lập Hội đồng định giá tài sản; ra quyết định tịch thu phương tiện. Từ đó, dẫn đến các phương tiện bị tạm giữ dễ phát sinh hư hỏng, gây lãng phí tài sản.

+ Một số hành vi vi phạm có mức phạt tiền cao nhưng do hoàn cảnh gia đình của người vi phạm còn khó khăn, không có khả năng nộp phạt, không có tài sản có giá trị... Vì vậy, người vi phạm không thể chấp hành quyết định xử phạt và cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt cũng không thể thực hiện cưỡng chế theo quy định.

+ Một số người vi phạm khai địa chỉ không rõ ràng hoặc đi làm ăn xa nên việc xác minh, xử lý tịch thu phương tiện còn gặp nhiều khó khăn; hoặc khi gửi thông báo xử lý vi phạm đến địa phương, nơi cư trú thì người vi phạm không nhận được, do không có ở địa phương hoặc đi làm ăn xa.

+ Chưa thống nhất cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản sở hữu toàn dân (theo khoản 1 Điều 29 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP, ngày 05/03/2018 quy định về tài sản thuộc đối tượng được xác lập quyền sở hữu toàn dân) nên dẫn đến phương tiện bị tồn đọng kéo dài (nay đã có Quyết định số 2551/QĐ-BCA-H01, ngày 08/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc phân cấp quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền thuộc lực lượng CAND).

+ Thời hạn từ ngày Trung tâm bán đấu giá đăng thông báo đến khi đưa phương tiện ra bán đấu giá còn dài (15 ngày) dẫn đến việc tạm giữ phương tiện bị kéo dài làm tăng chi phí tạm giữ phương tiện.

+ Số phương tiện bị tạm giữ được trả cho người vi phạm trễ hạn còn nhiều (242 xe); thực hiện các thủ tục xác minh, làm rõ, tịch thu phương tiện bị tạm giữ còn chậm (còn 1.013 phương tiện quá hạn đang thực hiện các thủ tục đề nghị ra quyết định tịch thu).

- Nguyên nhân của hạn chế:

+ Một số quy định của pháp luật liên quan đến giải quyết phương tiện giao thông vi phạm còn bất cập (như đã nêu trên); trình tự, thủ tục xác minh, làm rõ, tịch thu phương tiện bị tạm giữ còn nhiều phức tạp, khó khăn trong quá trình thực hiện.

+ Công an một số địa phương chưa thường xuyên, quyết liệt trong thực hiện việc xác minh, xử lý phương tiện vi phạm dẫn đến việc để phương tiện vi phạm còn tồn đọng nhiều.

- Giải pháp khắc phục những hạn chế:

+ Chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương tập trung thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo giải quyết phương tiện giao thông vi phạm còn tồn đọng như đã nêu tại mục 3, nhất là đối với Công văn số 2724/CAT-PC67, ngày 12/10/2014 về việc hướng dẫn giải quyết số phương tiện bị tạm giữ do vi phạm pháp luật về TTATGT còn tồn đọng. Quá trình thực hiện sẽ tăng cường đôn đốc, kiểm tra, kịp thời biểu dương những đơn vị, địa phương làm tốt; đồng thời sẽ xem xét, xử lý trách nhiệm đối với những đơn vị, địa phương, đặc biệt là người đứng đầu trong chỉ đạo thực hiện công tác này nhưng để phương tiện giao thông vi phạm đã tạm giữ còn tồn đọng nhiều, kéo dài, chậm giải quyết.

+ Tiếp tục rà soát, thống kê, phân loại phương tiện giao thông bị tạm giữ do vi phạm hành chính đang được quản lý để đề xuất biện pháp xử lý triệt để.

+ Đối với các phương tiện đang bị tạm giữ, nếu đã xác minh được các tình tiết làm căn cứ quyết định xử phạt, hành vi không nguy hiểm cho xã hội hoặc quyết định xử phạt được thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính... thì khẩn trương hoàn thành các thủ tục theo quy định của pháp luật để trả lại cho người vi phạm hoặc chủ sở hữu, người sử dụng hợp pháp.

+ Đối với các phương tiện thuộc diện bị tịch thu hoặc bị giữ quá lâu, tài sản mục nát không thể trả lại cho đương sự hoặc đã được thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai theo đúng thời gian và theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính thì tiến hành các thủ tục để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước và thực hiện bán đấu giá hoặc tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Quá trình xử lý vi phạm hành chính phải thực hiện đầy đủ và đúng quy định của pháp luật trong việc tạm giữ phương tiện vi phạm hành chính, hạn chế giữ phương tiện khi xử lý vi phạm hành chính theo tinh thần của Luật xử lý vi phạm hành chính. Trong trường hợp đủ điều kiện và bắt buộc phải giữ phương tiện vi phạm để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì cần áp dụng triệt để quy định về việc giao cho tổ chức, cá nhân vi phạm giữ, bảo quản phương tiện dưới sự quản lý, giám sát của cơ quan có thẩm quyền tạm giữ theo quy định tại khoản 10, Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

6.3. Một số kiến nghị, đề xuất

- Các sở ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng kho tạm giữ phương tiện vi phạm hành chính theo quy định của Nghị định số 31/2020/NĐ-

CP, ngày 05/3/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2013/NĐ-CP, ngày 05/3/2020 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính và Thông tư số 47/2014/TT-BCA, ngày 17/10/2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 115/2013/NĐ-CP.

- Đề nghị cấp có thẩm quyền hướng dẫn cụ thể thế nào là “vi phạm hành chính nghiêm trọng” (quy định tại Điều 26 Luật Xử lý vi phạm hành chính) để làm căn cứ ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; thế nào là “vụ việc đặc biệt nghiêm trọng” (quy định tại khoản 1, Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính) để làm căn cứ áp dụng gia hạn thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Đề nghị Quốc hội sửa đổi khoản a, điểm 1, Điều 35 và khoản 3, Điều 57 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 theo hướng rút ngắn thời gian từ ngày thông báo bán đấu giá đến ngày đưa phương tiện ra bán đấu giá.

II. Công tác phòng, chống vận chuyển thuốc lá lậu bằng xe gắn máy trên Quốc lộ 91

1. Tình hình buôn lậu thuốc lá trên địa bàn

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, từ đầu năm đến nay, Công an tỉnh đã chỉ đạo các lực lượng chức năng tăng cường kiểm soát tình hình hoạt động xuất - nhập cảnh, xuất - nhập khẩu hàng hoá trên tuyến biên giới nên hoạt động của các đối tượng buôn lậu đã giảm đáng kể. Tuy nhiên, do nhu cầu tiêu thụ và chênh lệch giá khá cao nên tình hình mua bán, vận chuyển thuốc lá ngoại nhập lậu vẫn còn diễn ra; với phương thức thủ đoạn không có nhiều thay đổi, các đối tượng vẫn lén lút, tìm đủ phương cách để vận chuyển và đối phó với các lực lượng chống buôn lậu.

Thuốc lá lậu được tập kết sát biên giới (phía ngoại biên đối diện phường Vĩnh Nguơn - TP. Châu Đốc có 12 kho hàng và nhiều điểm tập kết theo các đường tiểu ngạch dọc biên giới, trong đó có mặt hàng thuốc lá ngoại), khi có thời cơ thuận lợi thì các đối tượng dùng phương tiện vỏ lãi, xuồng máy hoặc thuê người đai vác để vận chuyển nhỏ lẻ qua biên giới theo các đường mòn, lối mở, cánh đồng giáp biên; sau khi qua được biên giới sẽ nhanh chóng đưa lên các phương tiện (xe gắn máy, ô tô tải, ô tô khách, xuồng máy...) đang chờ sẵn để đưa vào nội địa tiêu thụ. Các địa bàn, tuyến xuất phát trọng điểm hiện nay gồm:

+ Các kênh rạch: Chác Ri, Miếu Ngói, Thốt Lốt, Cây Gáo,... về các bến cặp kênh Vĩnh Tế, theo tuyến đường N1 ra Quốc lộ 91.

+ Các điểm tập kết tại khu vực ấp Bà Bài - xã Vĩnh Tế theo tuyến đường N1 ra Quốc lộ 91.

+ Các tụ điểm tập kết tại khóm Vĩnh Chánh và khóm Vĩnh Phú - phường Châu Phú A, theo đường Trường đua, Kênh 4... ra đường N1 và Quốc lộ 91.

+ Các điểm tập kết tại khu vực đường Cộ thuộc phường Vĩnh Nguơn theo tuyến đường Trường đua, Kênh 4... ra đường N1 và Quốc lộ 91.

Trong nội địa: Tình hình vận chuyển hàng lậu trên tuyến giao thông đường bộ, đặc biệt là tình hình các đối tượng sử dụng xe mô tô chạy với tốc độ cao vận chuyển thuốc lá ngoại nhập lậu trên Quốc lộ 91 vẫn còn diễn ra, thời gian hoạt động chủ yếu vào đêm khuya (từ 23^h - 4^h), sáng sớm hoặc giữa trưa để tránh sự kiểm tra, kiểm soát của lực lượng chức năng. Trong quá trình hoạt động, đối tượng buôn lậu rất cảnh giác, tổ chức thành các nhóm co cụm tại các điểm tập kết, trung chuyển và cử người canh coi lực lượng chức năng để thông báo cho nhau né tránh hoặc chờ đợi cơ hội thuận lợi thì mới vận chuyển theo từng địa bàn, đoạn đường.

Phần lớn đối tượng tham gia vận chuyển thuốc lá lậu là những người không có nghề nghiệp ổn định, thành phần gia đình nghèo khó lấy hoạt động vận chuyển thuê hàng lậu làm thu nhập chính, do đó trong công tác đấu tranh với số đối tượng này rất khó khăn, vì chúng hết sức liêu lĩnh, khi bị phát hiện thì nhanh chóng chạy thoát thân bỏ lại hàng hóa, phương tiện nên rất khó khăn trong việc bắt giữ được cả đối tượng cùng thuốc lá. Nếu ta đuổi bắt, ngăn chặn một cách gay gắt và cương quyết thì có thể gây tai nạn cho quần chúng nhân dân, cho chính đối tượng và cả lực lượng chống buôn lậu.

Các đối tượng đầu nậu, cầm đầu tổ chức, đường dây buôn lậu thuốc lá không trực tiếp thực hiện mà chỉ điều hành thuê người làm thay, chủ yếu là dùng lợi ích kinh tế để thu hút và gắn chặt họ vào đường dây; một số đối tượng đã có tiền án, tiền sự về buôn lậu nên có nhiều kinh nghiệm đối phó, sẵn sàng chống trả, kích động quần chúng gây rối để ngăn chặn việc đấu tranh, bắt giữ của lực lượng chức năng.

2. Việc lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai các văn bản trong đấu tranh phòng, chống buôn lậu thuốc lá

- Tham mưu với Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 34-CT/TU, ngày 24/02/2020 về nhiệm vụ bảo vệ ANQG và đảm bảo TTATXH năm 2020; Ban Chỉ đạo 138 tỉnh ban hành Kế hoạch số 02/KH-BCĐ, ngày 06/01/2020 về công tác PCTP, HIV/AIDS và các TNXH, Kế hoạch số 04/KH-BCĐ, ngày 13/01/2020 về công tác Xây dựng PTTDBVANTQ (trong đó có công tác phòng, chống buôn lậu).

- Chỉ đạo triển khai Kế hoạch 338/KH-CAT-PC03, ngày 10/4/2020 về công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả năm 2020; Kế hoạch số 1348/KH-CAT-PV01, ngày 16/11/2019 về mở đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, bảo đảm ANTT dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020, trong đó có công tác chống buôn lậu thuốc lá; ban hành các công văn chỉ đạo triển khai, quán triệt chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ban Chỉ đạo 389 tỉnh về tăng cường công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1598/KH-CAT-PV01, ngày 30/12/2019 về nhiệm vụ công tác công an năm 2020; Kế hoạch số 2391/KH-CAT-PC46, ngày 09/9/2015 về thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CP, ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; Kế hoạch số 369/KHPH/BP-CA, ngày 04/3/2019 về việc phối hợp giữa Phòng Phòng chống ma túy và tội phạm - BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh với Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh trong đấu tranh chống buôn lậu trên tuyến biên giới; Quy chế số 940/QC-QLTT-PC46-PC67-PC68, ngày 10/11/2017 về phối hợp giữa

Chi cục QLTT và Phòng Cảnh sát kinh tế, Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, Phòng Cảnh sát đường thủy trong đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả...

- Chỉ đạo Công an TP. Châu Đốc tham mưu, triển khai kế hoạch chuyển hoá địa bàn trọng điểm, phức tạp về buôn lậu tại khóm Vĩnh Chánh, khóm Vĩnh Phú thuộc phường Châu Phú A và khóm Vĩnh Tây 2 thuộc phường Núi Sam.

- Các cấp, các ngành đều đã xây dựng, triển khai kế hoạch thực hiện cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm, tình hình tại địa phương.

3. Công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân đấu tranh phòng chống buôn lậu thuốc lá

- Công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân đấu tranh phòng chống buôn lậu thuốc lá luôn được đặc biệt quan tâm. Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát kinh tế phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tổ chức tuyên truyền phương thức, thủ đoạn và hậu quả tác hại của việc buôn lậu thuốc lá trên địa bàn. Phát động phong trào toàn dân tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm buôn lậu thuốc lá, vận động quần chúng nhân dân phát hiện, tố giác người phạm tội buôn lậu thuốc lá tại các khu vực trọng điểm; thông qua các buổi họp dân tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho các hộ kinh doanh để mọi người dân nâng cao cảnh giác, tố giác tội phạm nói chung, tội phạm buôn lậu thuốc lá nói riêng.

- Đã tổ chức được 314 buổi tuyên truyền, có 5.939 lượt quần chúng tham dự; các cơ quan báo, đài địa phương đưa tin, bài viết tuyên truyền về tình hình, kết quả đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và biện pháp phòng ngừa, phương pháp tố giác tội phạm trên địa bàn.

4. Việc giáo dục tư tưởng cho lực lượng chức năng phòng chống vận chuyển thuốc lá lậu

Thường xuyên quan tâm đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho lực lượng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; kiên quyết thay đổi, điều chuyển, xử lý cán bộ có biểu hiện tiêu cực, tiếp tay cho buôn lậu.

Sau khi Bộ Công an triệt phá đường dây buôn lậu đường tại TP. Châu Đốc - An Giang (tháng 11/2019), Công an tỉnh đã chủ động báo cáo, tham mưu Lãnh đạo Bộ Công an, Ban Chỉ đạo 389 tỉnh chỉ đạo khắc phục những sơ hở, thiếu sót, những biểu hiện thiếu trách nhiệm của một số cán bộ thuộc lực lượng chức năng địa phương để xảy ra hoạt động buôn lậu phức tạp, kéo dài, hình thành đường dây, tổ chức buôn lậu lớn. Riêng Công an tỉnh đã đề nghị Bộ Công an điều chuyển vị trí công tác đối với đồng chí Trưởng phòng Cảnh sát kinh tế và đồng chí Trưởng Công an thành phố Châu Đốc; hiện đang nghiên cứu đề kiện toàn, củng cố lại về mặt tổ chức đối với lực lượng làm nhiệm vụ chống buôn lậu thuộc Công an tỉnh để bảo đảm đủ sức hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian tới.

Qua đó đã tạo sự lan tỏa, chuyển biến tích cực trong công tác này; cấp ủy, chính quyền địa phương, các lực lượng chức năng đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo; quản lý, kiểm soát tốt hơn các tuyến biên giới,

cửa khẩu, các hoạt động xuất nhập khẩu, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng trong phát hiện, đấu tranh có hiệu quả với hoạt động buôn lậu, sản xuất buôn bán hàng cấm, hàng giả.

5. Kết quả công tác phòng, chống vận chuyển thuốc lá lậu bằng xe gắn máy trên tuyến Quốc lộ 91

- Chỉ đạo tổ chức 1.101 cuộc tuần tra, kiểm soát trên Quốc lộ 91, có 4.424 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia.

- Số trường hợp vận chuyển thuốc lá lậu bằng xe gắn máy bị phát hiện, bắt giữ: 97 vụ, liên quan 43 đối tượng. So với cùng kỳ năm 2019, tổng số vụ thuốc lá lậu bắt giữ tăng 18,3% (97/82 vụ), số lượng thuốc lá giảm 36,5% (96.847/152.526 bao).

- Số trường hợp phát hiện nhưng không truy bắt được: 0.

- Số bao thuốc lá lậu bị thu giữ: 96.847 bao.

- Tổng giá trị thuốc lá lậu bị thu giữ: 1.220.300.000 đồng.

- Kết quả xử lý người vận chuyển thuốc lá lậu: Khởi tố giảm 02/07 vụ, 02/09 bị can; xử lý vi phạm hành chính giảm 56/88 vụ; liên quan giảm 13/24 đối tượng; số tiền phạt giảm 796/1.166 triệu đồng so với cùng kỳ.

- Kết quả xử lý tang vật và phương tiện vận chuyển thuốc lá lậu: Tịch thu 96.847 bao thuốc lá ngoại, 66 chiếc xe mô tô và nhiều tang vật liên quan.

- Đang tiếp tục điều tra xác minh: 39 vụ, liên quan 28 đối tượng.

6. Công tác giáo dục, quản lý các đối tượng thường xuyên tham gia vận chuyển thuốc lá lậu bằng xe máy trên tuyến Quốc lộ 91

Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát kinh tế địa phương có tuyến Quốc lộ 91 rà soát, lên danh sách các đối tượng buôn lậu và tụ điểm tập kết thuốc lá lậu trên địa bàn. Kết quả đã lập danh sách quản lý 162 đối tượng, 15 điểm tập kết thuốc lá lậu, tiến hành phân cấp quản lý giữa phòng nghiệp vụ cấp tỉnh và Công an địa phương trong công tác phòng ngừa, đấu tranh. Trong đó, đã bắt, xử lý 08 đối tượng, 07 tụ điểm trong danh sách quản lý. Các ban, ngành, đoàn thể tổ chức tuyên truyền phương thức, thủ đoạn và hậu quả tác hại của việc buôn lậu thuốc lá trên địa bàn, đồng thời mời gọi giáo dục, răn đe các đối tượng có biểu hiện vận chuyển thuốc lá lậu.

7. Công tác phối hợp với các ngành, địa phương trong phòng, chống vận chuyển thuốc lá lậu bằng xe máy trên Quốc lộ 91

Ban Chỉ đạo 389 tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác tuyên truyền, giải quyết việc làm, chuyển đổi nghề cho các đối tượng đại vác, phối hợp các lực lượng liên quan tuyên truyền về phương thức, thủ đoạn hoạt động và vận động nhân dân tham gia phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả...

Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát kinh tế tăng cường phối hợp, trao đổi thông tin với các lực lượng chức năng trong công tác phòng, chống buôn lậu. Triển khai Quy chế cung cấp thông tin nhanh về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả phục vụ tốt công tác xử lý và công tác tuyên truyền của Ban Chỉ đạo 389 các địa phương.

Công an TP. Châu Đốc tham mưu Ban Chỉ đạo 389 địa phương triển khai Kế hoạch phối hợp giữa lực lượng Công an với cấp ủy, các ban, ngành, đoàn thể thực hiện chuyển hoá địa bàn trọng điểm, phức tạp về buôn lậu tại khóm Vĩnh Chánh, khóm Vĩnh Phú thuộc phường Châu Phú A và khóm Vĩnh Tây 2 thuộc phường Núi Sam, TP Châu Đốc. Kết quả: Đã rà soát, lập danh sách quản lý 46 đối tượng và 06 tụ điểm tập kết, trung chuyển hàng lậu trên địa bàn; trong đó, đưa vào diện sơ tra 07 đối tượng; tổ chức mời gọi cảm hóa giáo dục, cho làm cam kết đối với 44 đối tượng, đến nay có 09 đối tượng đã chuyển đổi nghề không còn tham gia hoạt động buôn lậu; tổ chức 30 cuộc tuyên truyền với trên 1.770 lượt người tham dự, kết hợp phát 1.770 tờ phiếu tố giác tội phạm buôn lậu.

8. Nhận xét, đánh giá

8.1. Kết quả đạt được

Các lực lượng chức năng đã tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch của Chính phủ, Bộ Công an, Ban Chỉ đạo 389 các cấp về công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Lực lượng chống buôn lậu từ tỉnh đến cơ sở đã có nhiều nỗ lực cố gắng, nêu cao vai trò, trách nhiệm, thực hiện nghiêm túc quy định của trên về nêu gương, nhất là người đứng đầu các đơn vị chức năng chống buôn lậu; làm tốt công tác quản lý cán bộ, phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong nội bộ.

Lãnh đạo Công an các đơn vị, địa phương đã tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác nghiệp vụ cơ bản; chủ động nắm chắc tình hình, xác định rõ các địa bàn, tuyến, đường dây, đối tượng cần tập trung đấu tranh và có các biện pháp hữu hiệu, kịp thời phát hiện và đấu tranh có hiệu quả với phương thức thủ đoạn tinh vi của các đối tượng vận chuyển thuốc lá lậu bằng xe máy trên Quốc lộ 91; phát huy tốt sự đoàn kết thống nhất, vượt qua những khó khăn chung về kinh phí, phương tiện, biên chế...; luôn nắm chắc tình hình tại địa bàn, từ đó đề ra nhiều biện pháp đấu tranh có hiệu quả với các hành vi vi phạm trên lĩnh vực này.

Công tác phối hợp giữa lực lượng giữa các lực lượng chức năng trong đấu tranh với các đối tượng vận chuyển thuốc lá lậu bằng xe máy trên Quốc lộ 91 đã có những chuyển biến tích cực, chặt chẽ hơn, góp phần nâng cao sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong phòng ngừa, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

8.2. Những hạn chế, khó khăn. Nguyên nhân và giải pháp khắc phục

* Hạn chế, khó khăn:

- Công tác chống buôn lậu thuốc lá bằng xe máy trên Quốc lộ 91 trong những tháng đầu năm tuy có hiệu quả về số vụ bắt giữ, góp phần kiềm chế tình hình buôn lậu trên địa bàn. Tuy nhiên, đa số các vụ bắt giữ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự (tỷ lệ xử lý hình sự còn thấp, 02/97 vụ, chỉ chiếm gần 2,2% trong tổng số vụ việc) nên tác dụng răn đe, giáo dục đối tượng vi phạm chưa cao.

- Nghị định 185/2013/NĐ-CP, ngày 15/11/2013 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định 124/2015/NĐ-CP, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt

động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng quy định mức phạt tiền đối với hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ thuốc lá lậu rất cao, trong khi các đối tượng vi phạm thường có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có nơi cư trú ổn định nên việc thi hành quyết định xử phạt gặp nhiều khó khăn, từ đó dẫn đến tình trạng còn nhiều quyết định xử phạt chưa được thi hành.

- Quyết định số 20/2018/QĐ-TTg, ngày 26/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ quan có thẩm quyền ra quyết định tịch thu phải phối hợp với cơ quan chuyên môn tổ chức giám định để đánh giá chất lượng, xác định thuốc lá giả, thuốc lá không đảm bảo chất lượng, thuốc lá đảm bảo chất lượng để xử lý vi phạm, quyết định bán đấu giá hay tiêu hủy, nhưng từ tháng 6/2018 đến nay, địa phương chưa thống nhất được chủ trương xử lý thuốc lá ngoại nhập lậu tịch thu do không giám định được dẫn đến không có kinh phí hỗ trợ cho công tác chống buôn lậu.

- Lực lượng chống buôn lậu mỏng, số đối tượng canh coi nhiều, nên đối tượng biết mặt và bám theo rất chặt chẽ, kể cả lúc sinh hoạt đời thường. Khi vận chuyển thuốc lá lậu, đối tượng buôn lậu thuê hẳn các đối tượng canh coi đường tại các điểm có trụ sở của lực lượng chống buôn lậu, các ngã tư, các địa bàn giáp ranh giữa huyện, thị, thành. Ngoài ra, khi lực lượng chống buôn lậu tuần tra kiểm soát trên đường, các đối tượng dùng phương tiện xe gắn máy bám đuôi theo để báo tin bằng điện thoại di động cho số đối tượng đang vận chuyển đi đường khác hoặc dừng lại trốn vào nhà dân.

- Khi tuần tra kiểm soát trên đường, phát hiện đối tượng vận chuyển hàng lậu bằng xe gắn máy, lực lượng chống buôn lậu không được phép rượt đuổi nhằm tránh gây tai nạn cho đối tượng và người dân. Biết được điểm này, các đối tượng càng chạy nhanh hơn, bất chấp luật giao thông, dùng tay ra hiệu cho các phương tiện khác đang lưu thông trên đường tránh để đối tượng dễ dàng lạng lách với tốc độ rất nhanh, đôi lúc còn mạnh động hơn khi gặp phải lực lượng tuần tra kiểm soát chống buôn lậu ở cự ly gần thì sẵn sàng quăng hàng lại nhằm gây tai nạn cho lực lượng chống buôn lậu để không thể bám theo hoặc dừng lại bắt hàng thì chúng dễ dàng tẩu thoát.

- Khi lực lượng chống buôn lậu dùng các biện pháp nghiệp vụ tiến hành truy bắt số đối tượng vận chuyển trên tuyến Quốc lộ 91, đối tượng được một bộ phận người dân chưa am hiểu về pháp luật tiếp tay giúp đỡ bằng cách tham gia kích động, cản trở đối với lực lượng chống buôn lậu hoặc trực tiếp cất giấu tang vật, phương tiện cho đối tượng buôn lậu, gây khó khăn cho cơ quan chức năng.

- Đối tượng vận chuyển đa số sử dụng xe gắn máy không giấy tờ, biển số giả hoặc số phương tiện có giấy tờ thì được chúng bôi đen vào biển số thật. Do đó khi tiến hành kiểm tra, bắt nguội thông qua ảnh chụp, quay phim thì việc xác minh, xử lý gặp nhiều khó khăn.

* Nguyên nhân:

- Phương thức, thủ đoạn của các đối tượng ngày càng tinh vi hơn như: Cắt cử người chuyên canh coi, giám sát lực lượng chống buôn lậu; chia nhỏ hàng hóa và lợi dụng địa hình biên giới phức tạp để lén lút vận chuyển hàng vào nội địa; sử dụng đối tượng vận chuyển là cư dân biên giới, thông thạo địa hình, không có nghề nghiệp ổn

định, lấy hoạt động vận chuyển thuê hàng lậu, hàng cấm làm nguồn thu nhập chính trong gia đình; một số đối tượng là người thân hoặc chịu ơn của các đối tượng cầm đầu, sẵn sàng nhận tội thay chúng...

- Một số quy định của pháp luật còn bất cập, vướng mắc trong quá trình thực hiện (như đã nêu trên) gây không ít khó khăn trong đấu tranh, xử lý hiện nay.

- Hiệu quả của công tác phòng ngừa nghiệp vụ chưa đáp ứng yêu cầu thực tế công tác này. Mặc dù đã rà soát, thông kê lên danh sách được đối tượng, tụ điểm, phương tiện dùng để hoạt động nhưng biện pháp quản lý, phòng ngừa, đấu tranh chưa sâu, chưa đáp ứng yêu cầu thực tế đặt ra.

- Công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa các lực lượng Công an, Quản lý thị trường, Bộ đội Biên phòng, Hải quan... chưa chặt chẽ, chưa thường xuyên, kết quả mang lại còn thấp; chưa phối hợp xác lập được chuyên án chung để đấu tranh.

* Giải pháp khắc phục:

- Ban Chỉ đạo 389 tỉnh tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc, nhắc nhở và gắn trách nhiệm, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền địa phương đối với kết quả công tác phòng ngừa, đấu tranh chống buôn lậu trên địa bàn. Tăng cường tham mưu, phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục cho quần chúng hiểu về trách nhiệm của công dân trong đấu tranh chống buôn lậu; vận động quần chúng nhân dân không bao che, không tiếp tay và tích cực ủng hộ, phối hợp với lực lượng chức năng triệt xóa các tụ điểm tập kết, trung chuyển, chứa chấp, tiêu thụ hàng cấm, hàng lậu.

- Chỉ đạo các lực lượng chủ động nắm chắc tình hình có liên quan trên tuyến biên giới và trong nội địa, nhất là mọi biến động về giá cả hàng hóa phía Campuchia và trên địa bàn tỉnh mà các đối tượng sẽ lợi dụng thực hiện hành vi buôn lậu, gian lận thương mại để đề xuất tham mưu cho Tỉnh ủy xây dựng các chương trình, kế hoạch, giải pháp công tác trong từng thời điểm nhằm huy động sự tham gia và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Chỉ đạo các lực lượng nâng cao hiệu quả công tác nghiệp vụ, quản lý chặt, xác minh, làm rõ dấu hiệu nghi vấn của các đối tượng buôn lậu, quy hoạch, xây dựng, nâng cao chất lượng mạng lưới cộng tác viên bí mật đảm bảo quán xuyên được địa bàn, quản lý được đối tượng, xác lập chuyên án để đấu tranh. Tiến hành phân loại để triển khai các biện pháp quản lý đối với số đối tượng trong danh sách. Thường xuyên thu thập, bổ sung thông tin, tài liệu về phương thức thủ đoạn hoạt động của từng đối tượng để chủ động xây dựng kế hoạch phòng ngừa, đấu tranh triệt xóa.

- Chỉ đạo các lực lượng Hải quan, Bộ đội Biên phòng, Quản lý thị trường tăng cường phối hợp tuần tra kiểm soát, đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả việc thâm lậu các loại hàng hóa qua biên giới nhằm hạn chế phần lớn nguồn hàng lậu cung cấp cho đối tượng trong nội địa. Phối hợp các cơ quan thông tin, báo đài và chính quyền cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền về tình hình và kết quả đấu tranh chống buôn lậu của các lực lượng chức năng trên địa bàn tỉnh.

- Quan tâm đầu tư, trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, công cụ hỗ trợ, kinh phí,... cho lực lượng trực tiếp làm công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, xem xét điều chuyển, thay đổi số cán bộ sa ngã, thoái hóa, biến chất hoặc có quan hệ với đối tượng. Nhưng cần chú ý thủ đoạn bôi lem, tránh làm giảm tinh thần chiến đấu của các lực lượng chức năng. Phải quán triệt sâu sắc về quan điểm, quyết tâm chính trị trong đấu tranh chống buôn lậu, xác định rõ đây là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng của địa phương trong thời gian tới để tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện các biện pháp cụ thể, xác định trách nhiệm của cá nhân lãnh đạo, chỉ huy, cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện. Đồng thời, kịp thời động viên, khen thưởng những cán bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

8.3. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị Trung ương hướng dẫn các địa phương hoặc chỉ định rõ cơ quan, tổ chức thực hiện công tác giám định chất lượng thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu để có cơ sở xử lý theo quy định.

- Trong thời gian chờ hướng dẫn của Chính phủ, đề nghị cho UBND các tỉnh, thành phố tiếp tục thực hiện Quyết định số 2371/QĐ-TTg, ngày 26/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện tiêu hủy thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu hoặc sửa đổi bổ sung Quyết định số 20/2018/QĐ-TTg, theo hướng giao cho UBND tỉnh làm đầu mối thu gom và xử lý chung cho các ngành chức năng trên địa bàn, kể cả các cơ quan trực thuộc Trung ương đóng trên địa bàn (Cục Quản lý thị trường...).

Trên đây là kết quả thực hiện công tác bảo quản các xe mô tô vi phạm ATGT và phòng, chống vận chuyển thuốc lá lậu bằng xe gắn máy trên Quốc lộ 91 những tháng đầu năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh xin báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh. /-*lên*

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: CT và PCT Lê Văn Nung;
- Công an tỉnh;
- Sở GTVT;
- Ban ATGT tỉnh;
- Cục Quản lý thị trường tỉnh;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, P.KTN;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



lên
Lê Văn Nung